

Bản án số: 84/2018/HS-PT
Ngày 15 – 10 – 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Cao Đức Chiền;

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Trung Vân;

Bà Lương Thị Hồng.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thu Hương - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà:
Ông Tống Văn Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 10 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 117/2018/TLPT-HS ngày 19 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo Triệu Tiến H1 và đồng phạm, do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 22/2018/HS-ST ngày 15 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Triệu Tiến H1, sinh ngày 19 tháng 9 năm 1988 tại xã N, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn L, xã N, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Triệu Hữu T, sinh năm 1963 và bà Dương Thị A, sinh năm 1962; có vợ là Dương Thị B và 02 con; lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2011; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; tiền án, tiền sự: Không có, bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13 tháng 3 năm 2018 đến ngày 22 tháng 3 năm 2018, được thay thế bằng lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. Đặng Đăng V, sinh ngày 02 tháng 01 năm 1983 tại xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn D, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 01/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Đức C,

sinh năm 1963 và bà Triệu Thị D (đã chết); có vợ là Hoàng Thị T và 02 con; lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2004; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 14 tháng 3 năm 2018 đến ngày 23 tháng 3 năm 2018, được thay thế bằng lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

3. Bàn Trung T1, sinh ngày 13 tháng 7 năm 1988 tại xã N, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn A, xã N, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bàn Đức H, sinh năm 1966 và bà Triệu Thị M, sinh năm 1969; có vợ là Đặng Thị T và có 01 con sinh năm 2009; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 13 tháng 3 năm 2018 đến ngày 22 tháng 3 năm 2018, được thay thế bằng lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

4. Bàn Nho T2, sinh ngày 30 tháng 10 năm 1980 tại xã N, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Đ, xã N, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 01/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Bàn Hữu V (đã chết) và bà Triệu Thị Đ (đã chết); có vợ là Đặng Thị M và 02 con; lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 1997; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 28 tháng 3 năm 2018 đến ngày 11 tháng 5 năm 2018, được thay thế bằng lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

5. Triệu Tiến H2, sinh ngày 15 tháng 4 năm 1979 tại xã N, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn S, xã N, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 05/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng viên đã bị đình chỉ sinh hoạt; con ông Triệu Sinh L, sinh năm 1952 và bà Đặng Thị E, sinh năm 1959; có vợ là Đặng Thị P và 02 con; lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 1997; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 13 tháng 3 năm 2018 đến ngày 22 tháng 3 năm 2018, được thay thế bằng lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt

Ngoài ra trong vụ án còn có 06 bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng nghị.

- *Người bào chữa:*

Ông Hoàng Văn L Luật sư, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lạng Sơn, bào chữa cho bị cáo Bàn Nho T2. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Triệu Tiến H1 và Triệu Tiến H2:* Bà Lương Thị Hương L. Trợ giúp viên, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Đặng Đăng V và Bàn Trung T1:* Bà Chu Bích T. Trợ giúp viên, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 01 giờ 15 phút ngày 13 tháng 3 năm 2018, Công an huyện Bắc Sơn, tiến hành bắt quả tang tại bãi đất trống cạnh lán của gia đình Triệu Tiến H1, một nhóm đối tượng đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức sóc đĩa, sát phạt nhau bằng tiền. Thu giữ trực tiếp trên tại chiếu bạc 20.900.000 đồng (hai mươi triệu chín trăm nghìn đồng), 01 (một) bộ bát đĩa bằng sứ, 04 (bốn) quân sóc đĩa được làm bằng mảnh cây tre; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Anoka Model Anoka màu đen đã qua sử dụng. Bắt tại chỗ 08 (tám) đối tượng có hành vi đánh bạc là: Triệu Tiến H1, Dương Kim Q, Triệu Văn L, Triệu Tiến H2, Bàn Trung T1, Triệu Thị N, Đặng Thị P, Triệu Thị X, còn một số đối tượng lợi dụng đêm tối chạy thoát. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản phạm pháp quả tang, đưa người và vật chứng về Công an huyện B để điều tra làm rõ.

Tại cơ quan điều tra các bị cáo đều khai nhận hành vi đánh bạc thực hiện như sau: Gia đình Triệu Tiến H1 có một nhà lán ở khu vực Suối Q, thuộc thôn L, xã N, huyện B, là nơi vắng người qua lại, nên Triệu Tiến H1 và một số đối tượng khác thường rủ nhau vào đó để đánh bạc. Buổi tối ngày 12 tháng 3 năm 2018, khoảng 21 giờ 30 phút các đối tượng lại tụ tập, người chuẩn bị quân bài là Đặng Đăng V đem ra chỗ đất trống có trải sẵn một tấm bạt, có một bộ bát, đĩa bằng sứ đặt sẵn ở đó và mọi người cùng ngồi vào tham gia đánh bạc. Khi bắt đầu đánh thì Đặng Đăng V là người cầm cái sóc, được một lúc sau Đặng Văn V nhường cái cho Hoàng Tiến Y cầm, lúc đầu chỉ khoảng 10 người sau đó có thêm rất nhiều người, có lúc khoảng 20 người tập trung xung quanh chiếu bạc. Các đối tượng đánh bạc dưới hai hình thức là đánh chắn, lẻ với người cầm cái và đánh bằng vị với người cầm cai bằng vị.

Trong quá trình đánh bạc thì Đặng Đăng V, Hoàng Tiến Y thay nhau cầm cái sóc đĩa; Bàn Nho T2, Bàn Trung T1 góp tiền để cùng nhau cai bằng vị, Bàn Nho T2 có 800.000 đồng, Bàn Trung T1 có 1.000.000 đồng sau đó đứng ra cai bằng vị cho mọi người đặt tiền đánh bạc với mình. Trong lúc đánh bạc thì Hoàng Tiến Y bảo mỗi người nộp 100.000 đồng tiền hồ cho Triệu Tiến H1, vì đánh bạc trên đất của gia đình nhà H1; Sau đó Triệu Tiến H1 đã thu được của 05

người chơi, mỗi người 100.000 đồng; Cả nhóm đang đánh bạc thì bị Công an ập vào bắt quả tang.

Với nội dung vụ án nêu trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số: 22/2018/HS-ST ngày 15/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Triệu Tiến H1 phạm tội Đánh bạc và tội Gá bạc; bị cáo Đặng Đăng V, Bàn Trung T1, Bàn Nho T2, Triệu Tiến H2, Dương Kim Q, Triệu Thị N, Đặng Thị P, Triệu Thị X, Triệu Hữu A, Triệu Tiến G phạm tội Đánh bạc.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm b, c khoản 1 Điều 322; Điều 55; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Triệu Tiến H1. Xử phạt bị cáo Triệu Tiến H1 06 (sáu) tháng tù giam về tội Đánh bạc, 12 (mười hai) tháng tù giam tội Gá bạc. Tổng hợp hình phạt chung bắt bị cáo phải thi hành là 18 (mười tám) tháng tù giam, thời hạn tù được tính từ ngày chấp hành hình phạt tù giam, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 13 tháng 3 năm 2018 đến ngày 22 tháng 3 năm 2018.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 55; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo Đặng Đăng V, Bàn Trung T1, Bàn Nho T2, Triệu Tiến H2. Xử phạt:

- Bị cáo Đặng Đăng V 09 (chín) tháng tù giam, thời hạn tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù giam, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 13 tháng 3 năm 2018 đến ngày 23 tháng 3 năm 2018.

- Bị cáo Bàn Trung T1 06 (sáu) tháng tù giam, thời hạn tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù giam, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 13 tháng 3 năm 2018 đến ngày 22 tháng 3 năm 2018.

- Bị cáo Bàn Nho T2 06 (sáu) tháng tù giam, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù. Được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 28 tháng 3 năm 2018 đến ngày 11 tháng 5 năm 2018.

- Bị cáo Triệu Tiến H2 06 (sáu) tháng tù giam, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù giam. Được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 13 tháng 3 năm 2018 đến ngày 22 tháng 3 năm 2018.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên phạt 06 bị cáo còn lại 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo; phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo đối với các bị cáo.

Ngày 23/8/2018, bị cáo Đặng Đăng V và bị cáo Bàn Trung T1 kháng cáo xin được hưởng án treo.

Ngày 27/8/2018, bị cáo Triệu Tiến H1, bị cáo Bàn Nho T2 và bị cáo Triệu Tiến H2 kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Triệu Tiến H1, Đặng Đăng V, xin thay đổi nội dung kháng cáo, xin được giảm nhẹ hình phạt. Các bị cáo Bàn Trung T1, Bàn Nho T2 và Triệu Tiến H2 vẫn giữ nguyên kháng cáo, xin được hưởng án treo, với lý do: Các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, là lao động duy nhất trong gia đình, trong thời

gian tại ngoại bị cáo luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật của Nhà nước, ngày 08/10/2018 các bị cáo Bàn Trung T1, Triệu Tiến H2 và Bàn Nho T2, Triệu Tiến H1 đều có đơn và có xác nhận và đề nghị của chính quyền địa phương đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo.

Kiểm sát viên tại phiên tòa phát biểu quan điểm về vụ án: Các bị Đặng Đăng V, Bàn Trung T1, Triệu Tiến H1, Bàn Nho T2 và bị cáo Triệu Tiến H2 nộp đơn kháng cáo trong thời hạn luật định, do đó, kháng cáo là hợp lệ. Các bị cáo Đặng Đăng V, Bàn Trung T1, Bàn Nho T2 và bị cáo Triệu Tiến H2 bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử về tội Đánh bạc. Riêng bị cáo Triệu Tiến H1 bị xử phạt về 02 tội là đánh bạc và tội Gá bạc. Tại Bản án sơ thẩm, cấp sơ thẩm đã xem xét, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo là đúng quy định.

Đối với bị cáo Triệu Tiến H1 kháng cáo xin hưởng án treo, nhưng không có tài liệu gì mới phục vụ cho việc kháng cáo, bị cáo phạm 02 tội liền một lúc, tại phiên tòa có thay đổi nội dung kháng cáo, xin được giảm nhẹ mức hình phạt. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, sống ở vùng sâu, vùng xa, trình độ hiểu biết pháp luật hạn chế. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đối với bị cáo Đặng Đăng V là người chuẩn bị quân bài và là cầm cái, khi mọi người đánh với số tiền lớn, nhiều người tham gia, bị cáo không đủ khả năng chi trả mới chịu nhường cái cho người khác. Tại phiên tòa bị cáo xin thay đổi nội dung kháng cáo, xin được giảm nhẹ hình phạt, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, sống ở vùng sâu, vùng xa, trình độ hiểu biết pháp luật hạn chế, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, từ 09 tháng tù xuống còn 06 tháng tù giam.

Đối với các bị cáo Bàn Trung T1, Triệu Tiến H2 và Bàn Nho T2 trong thời gian chờ xét xử phúc thẩm, các bị cáo đã có đơn xin hưởng án treo, được chính quyền địa phương xác nhận và đề nghị Tòa án tỉnh Lạng Sơn xem xét cho cải tạo tại địa phương, các bị cáo đều có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, sống ở vùng sâu, vùng xa, trình độ hiểu biết pháp luật hạn chế, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đối chiếu Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 các bị cáo này có đủ điều kiện được hưởng án treo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giữ nguyên mức hình phạt, chuyển cho các bị cáo được hưởng án treo và tính thời gian thử thách cho các bị cáo.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Bàn Nho T2. Về tội danh không có tranh luận gì. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ văn hóa thấp mới học lớp 1/12 phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã có đơn xin hưởng án treo, được chính quyền địa phương xác nhận và đề nghị Tòa án tỉnh Lạng Sơn xem xét cho cải tạo tại địa phương, do vậy nhất trí với đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giữ nguyên mức hình phạt, chuyển cho các bị cáo được hưởng án treo.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Triệu Tiến H1 và Triệu Tiến H2. Về tội danh và Điều luật áp dụng không có tranh luận. Đối với Triệu Tiến H1, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, sống ở vùng sâu, vùng xa, trình độ hiểu biết pháp luật hạn chế mới học lớp 3/12, bị cáo có đơn và được chính quyền địa phương xác nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đối với bị cáo Triệu Tiến H2, nhất trí như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử giữ nguyên mức hình phạt, chuyển cho các bị cáo được hưởng án treo.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Đặng Đăng V và Bàn Trung T1. Về tội danh và Điều luật áp dụng không có tranh luận. Đối với các bị cáo này đều có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, sống ở vùng sâu, vùng xa, trình độ hiểu biết pháp luật hạn chế, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo Bàn Trung T1 có đơn và được chính quyền địa phương xác nhận và đề nghị Tòa án cho hưởng án treo cải tạo tại địa phương. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giữ nguyên mức hình phạt cho các bị cáo Đặng Đăng V và Bàn Trung T1 được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Triệu Tiến H1, Đặng Đăng V, Bàn Nho T2, Triệu Tiến H2, Bàn Trung T1 đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như Bản án của Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã xét xử các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan; do vậy các bị cáo không kháng cáo về phần tội danh, chỉ kháng cáo về phần hình phạt xin hưởng án treo cải tạo tại địa phương, để có điều kiện chăm sóc gia đình và thực hiện nghĩa vụ công dân tại địa phương.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo Triệu Tiến H1, Đặng Đăng V, Bàn Trung T1, Bàn Nho T2 và Triệu Tiến H2, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo Triệu Tiến H1 là chủ sở hữu đất và lán ở đã đồng tình cho cả nhóm làm nơi tham gia đánh bạc; bản thân cũng tham gia đánh bạc từ đầu cho đến khi bị bắt; ngoài tham gia trực tiếp đánh bạc, còn có hành vi thu tiền hồ của những người tham gia đánh bạc, tuy chưa thể hiện rõ vai trò người tổ chức. Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, lôi kéo rất nhiều người tham gia đánh bạc, sát phạt nhau bằng tiền, làm ảnh hưởng mất trật tự, an ninh địa phương là coi thường pháp luật, phạm nhiều tội. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp được tài liệu gì mới phục vụ cho việc kháng cáo, nên đã xin thay đổi nội dung kháng cáo. Xin được giảm nhẹ mức hình phạt. Hội đồng xét xử thấy rằng, bản án sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo, với mức án khởi điểm của tội “Đánh bạc” và tội “Gá bạc” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đối với bị cáo Đặng Đăng V là người tự tìm đến tham gia đánh bạc, là người làm quân bài sóc đĩa, người cầm cái sóc đĩa cho mọi người tham gia đánh bạc với mình, nhưng khi mọi người đánh với số tiền lớn, nhiều người tham gia, bị cáo không đủ khả năng chi trả mới nhường cái cho người khác. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp được tài liệu gì mới phục vụ cho việc kháng cáo, nên đã xin thay đổi nội dung kháng cáo. Xin được giảm nhẹ mức hình phạt. Hội đồng xét xử thấy rằng, bản án sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo.

[4] Đối với bị cáo Bàn Trung T1 và Bàn Nho T2 cũng tham gia đánh bạc, nhưng tự lập bảng vị, một kiểu ăn theo người cầm cái sóc đĩa, để mọi người tham gia đánh bạc với mình, hai bị cáo tự góp vốn mỗi người 1.000.000đ (một triệu đồng) để chi trả cho người thắng, còn nếu hai bị cáo thắng thì sẽ chia đôi số tiền được hưởng. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo đã cung cấp thêm đơn xin hưởng án treo, có xác nhận và đề nghị của chính quyền địa phương.

[5] Bị cáo Triệu Tiến H2 là người tham gia đánh bạc có nhiều tiền nhất, khi thua còn vay người khác 10 triệu đồng để tiếp tục đánh bạc. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã cung cấp thêm đơn xin hưởng án treo, có xác nhận và đề nghị của chính quyền địa phương.

[6] Hội đồng xét xử nhận thấy, Bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất mức độ hành vi phạm tội, xem xét đầy đủ nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với các bị cáo, mức án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo Triệu Tiến H1 là hoàn toàn phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không đưa ra được tình tiết nào mới làm căn cứ giảm nhẹ hình phạt. Đối với bị cáo Đặng Đăng V với mức án 09 tháng tù giam là có phần quá nghiêm khắc đối với bị cáo, cần xem xét giảm mức hình phạt cho bị cáo, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo, trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[7] Đối với các bị cáo Bàn Trung T1, Triệu Tiến H2, và Bàn Nho T2 bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất mức độ hành vi phạm tội, xem xét đầy đủ nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với các bị cáo, xử phạt các bị cáo với mức án 06 tháng tù giam là có căn cứ. Tuy nhiên, các bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, không phải người chủ mưu, chỉ là các đồng phạm có vai trò không đáng kể trong vụ án, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt các bị cáo với mức án tù có thời hạn là có phần quá nghiêm khắc. Trước khi xét xử phúc thẩm (ngày 08/10) các bị cáo đều có đơn, có xác nhận và đề nghị của chính quyền địa phương, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng án treo. Xét thấy, các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, không cần phải bắt các bị cáo chấp hành hình phạt tù, việc cho các bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo, để bị cáo nhận ra lỗi lầm, thấy được sự khoan hồng của Đảng, pháp luật của Nhà nước mà yên tâm cải tạo và đề răn đe phòng ngừa chung các đối tượng khác.

[8] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Triệu Tiến H1, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Đăng V, giảm cho bị cáo 03 tháng, từ 09 tháng xuống còn 06 tháng tù giam.

[9] Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Bàn Trung T1, Triệu Tiến H2 và Bàn Nho T2, giữ nguyên mức hình phạt cho các bị cáo được hưởng án treo và tính thời gian thử thách theo quy định. Việc sửa một phần quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm là do có tình tiết mới.

[10] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo Triệu Tiến H1 không được chấp nhận nên bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

[11] Do yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Bàn Trung T1, Triệu Tiến H2, Đặng Đăng V và Bàn Nho T2 được chấp nhận nên các bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

[12] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Xử sửa một phần Quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2018/HS-ST ngày 15/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn. Cụ thể như sau:

- Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Triệu Tiến H1. Giữ nguyên mức hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm.

- Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Đặng Đăng V và kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo Bàn Nho T2, Triệu Tiến H2 và Bàn Trung T1.

Tuyên bố bị cáo Triệu Tiến H1 phạm tội Đánh bạc và tội Gá bạc, các bị cáo Đặng Đăng V, Bàn Nho T2, Triệu Tiến H2 và Bàn Trung T1 phạm tội Đánh bạc.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm b, c khoản 1 Điều 322; Điều 55; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Triệu Tiến H1 06 (sáu) tháng tù giam về tội Đánh bạc, 12 (mười hai) tháng tù giam tội Gá bạc. Tổng hợp hình phạt chung bắt bị cáo phải thi hành là 18 (mười tám) tháng tù giam, thời hạn tù được tính từ ngày chấp hành hình phạt tù giam, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 13 tháng 3 năm 2018

đến ngày 22 tháng 3 năm 2018.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 55; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Đặng Đăng V 06 (sáu) tháng tù giam, thời hạn tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 13 tháng 3 năm 2018 đến ngày 23 tháng 3 năm 2018.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 55; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Bàn Trung T1, Bàn Nho T2, Triệu Tiến H2.

Xử phạt: Bị cáo Bàn Trung T1 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm ngày 15/10/2018, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện B, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Xử phạt: Bị cáo Bàn Nho T2 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm ngày 15/10/2018, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện B, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Xử phạt: Bị cáo Triệu Tiến H2 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm ngày 15/10/2018, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện B, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Triệu Tiến H1 phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các bị cáo Đặng Đăng V, Bàn Trung T1, Bàn Nho T2, Triệu Tiến H2 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV27 CA tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- TAND huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Các bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, Toà Hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Đức Chiến